

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUY NHƠN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 140/2021/HSST

Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:

Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2021/HSST ngày 29/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2021/QĐXXST-HS ngày 11/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2021/HSST-QĐ ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 tại Thị xã An K, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Xã Song A, thị xã An K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Trương Thị T, sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Trần Thị H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị H: Ông Châu Thanh T1, anh Châu Ngọc T2, anh Châu Ngọc T3, chị Châu Thị Ngọc T4, chị Châu Thị Ngọc T5 (Là chồng, con của bị hại); đồng cư trú: Thôn Chánh H, xã Canh H, huyện Vân C, tỉnh Bình Định. Anh T2, anh T3, chị T4, chị T5 ủy quyền cho ông T1 (Theo giấy ủy quyền ngày 07/5/2021). Ông T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn dân sự:

Anh Trương Duy T, sinh năm 1990 “Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Nơi cư trú: Tổ 15, phường An P, thị xã An K, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Châu Thanh T, sinh năm 1972 “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn Chánh H, xã Canh H, huyện Vân C, tỉnh Bình Định

- *Người làm chứng:*

Ông Ngô S, sinh năm 1972 “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/02/2021, Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 81C-105.49 đi từ thị xã An K, tỉnh Gia Lai xuống bỏ hàng ở Công ty Trường T, tại Tổ 8, khu vực 7, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn. Sau khi bỏ hàng xong, N điều khiển xe ô tô tải biển số 81C-105.49 chạy trên đường ĐT638 theo hướng Đông - Tây để ra đường Quốc lộ 1A về lại thị xã An K, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe đi đến đoạn ngã tư đường ĐT638 - Quốc lộ 1A thuộc tổ 8, khu vực 7, phường Bùi Thị X, thành phố Quy N thì N dừng xe lại đợi hết đèn đỏ. Sau đó, N điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng rẽ phải sang đường Quốc lộ 1A. Lúc này, N chỉ nhìn bên trái xe ô tô mà không chú ý quan sát phía trước nên đã để phần cản trước bên phải xe ô tô tải va chạm vào phần tay nâng yên xe mô tô biển số 76V3-6504 do bà Trần Thị H (sinh năm 1975; trú Thôn Chánh H, xã Canh H, huyện Vân C, tỉnh Bình Định) điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, bà H bị cuốn vào gầm xe ô tô chết tại chỗ.

Ngày 24/02/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị H do: Sốc đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đang tạm giữ một giấy phép lái xe hạng C, số 640117003011 mang tên Nguyễn Văn N.

Về phần bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn N và anh Trương Duy T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bà Trần Thị H số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 125/CT – VKS ngày 25/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân TP Quy Nhơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn N và anh Trương D Tân đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bà Trần Thị H số tiền 130.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại giấy phép lái xe hạng C, số 640117003011 mang tên Nguyễn Văn N cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Văn N có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định nên phải biết khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ, khi điều khiển xe ô tô cho chuyển hướng phải chú ý quan sát, phải đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không chấp hành đầy đủ, vào khoảng 14 giờ 15

phút ngày 20/02/2021, tại đoạn ngã tư đường ĐT638 – Quốc lộ 1A thuộc tổ 8, khu vực 7, phường Bùi Thị X, thành phố Quy N, bị cáo Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô tải biển số 81C-105.49 cho xe chuyển hướng rẽ phải sang đường Quốc lộ 1A, bị cáo N quan sát bên trái xe ô tô, không chú ý quan sát phía trước nên đã để phần cản trước bên phải xe ô tô tải va chạm vào vào phần tay nâng yên xe mô tô biển số 76V3-6504 do bà Trần Thị H điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả bà H bị cuốn vào gầm xe ô tô chết tại chỗ, bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, lỗi trong vụ tai nạn giao thông nguyên nhân thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, tài sản của người khác và trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước đây chưa có vi phạm gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại nhằm khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và anh Trương Duy T đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị H 130.000.000đồng. Những người đại diện hợp pháp của bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo giấy phép lái xe hạng C, số 640117003011 mang tên Nguyễn Văn N. Xét thấy, Hội đồng xét xử không cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe hạng C cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên phải chịu án phí hình sự án sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn N, số 640117003011, có giá trị đến ngày 15/11/2024 cho bị cáo Nguyễn Văn N nhưng tạm giữ để đảm bảo thu hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Thúy Nguyễn Thị Thúy Vân

Văn Thảo Linh Phương